

Số: **3060**/QB-BNN-HTQT

Hà Nội, ngày **14** tháng **12** năm **2011**

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Dự án nghiên cứu “Kiểm soát nguy cơ bệnh lở mồm long móng”
do Phòng thí nghiệm Thú y Quốc gia Úc tài trợ.**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03/01/2008 của Chính phủ và Nghị định số 75/2009/NĐ-CP ngày 10/9/2009 sửa đổi Điều 3 Nghị định số 01/2008/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 93/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2009 về ban hành Quy chế về quản lý và sử dụng viện trợ phi chính phủ nước ngoài;

Căn cứ Thông tư số 07/2010/TT-BKH ngày 30 tháng 3 năm 2010 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về hướng dẫn thực hiện Nghị định số 93/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 về ban hành Quy chế về quản lý và sử dụng viện trợ phi chính phủ nước ngoài;

Căn cứ Thông tư số 49/2009/TT-BNNPTNT ngày 04 tháng 8 năm 2009 Hướng dẫn Quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ của nước ngoài thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn;

Căn cứ Hợp đồng cung cấp dịch vụ nghiên cứu “Kiểm soát nguy cơ bệnh lở mồm long móng” giữa Công ty thuốc Thú y Trung ương (NAVETCO) và Tổ chức Thú y Úc ngày 13 tháng 9 năm 2011.

Xét đề nghị của Công ty thuốc Thú y Trung ương tại công văn số 292 a/CV CTTTTYTW ngày 29 tháng 8 năm 2011 về việc trình Bộ ra quyết định cho phép NAVETCO được tiếp nhận vốn viện trợ để thực hiện Hợp đồng nghiên cứu “Kiểm soát nguy cơ bệnh lở mồm long móng” do Tổ chức Thú y Úc tài trợ.

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế,

QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1. Phê duyệt dự án “Kiểm soát nguy cơ bệnh lở mồm long móng”
do Tổ chức Thú Y Úc tài trợ với các thông tin cơ bản như sau:**

- 1. Tên dự án:** “Kiểm soát nguy cơ bệnh lở mồm long móng”
- 2. Nhà tài trợ:** Phòng thí nghiệm Thú y Quốc gia Úc tài trợ.
- 3. Cơ quan chủ quản dự án:** Bộ Nông nghiệp và PTNT
- 4. Chủ dự án:** Công ty thuốc Thú Y Trung ương - NAVETCO

5. Địa điểm thực hiện dự án: Công ty thuốc thú y Trung ương
- Cơ quan Thú y vùng 6 (RAHO6), thuộc Cục Thú y tại Thành phố Hồ Chí Minh.

6. Thời gian thực hiện dự án: Chia làm 2 giai đoạn (Giai đoạn 1: 2 năm; Giai đoạn 2: 3 năm - phụ thuộc kết quả của giai đoạn 1).

7. Mục tiêu và kết quả chủ yếu của dự án:

a) **Mục tiêu:** Kiểm tra độc lực của virút Lở mồm long móng phân lập tại Việt Nam và đánh giá chất lượng của vắc xin Lở mồm long móng hiện sử dụng, làm cơ sở nghiên cứu sản xuất vắc xin Lở mồm long móng với các chủng virút Lở mồm long móng phân lập tại nước ta.

b) **Các kết quả dự kiến của dự án:** Đánh giá được độc lực của chủng virút Lở mồm long móng trên bản động vật (heo).

- Kiểm tra được hiệu quả phòng bệnh của vắc xin Lở mồm long móng do Merial sản xuất bằng phương pháp công cường độc với chủng virút Lở mồm long móng công cường độc phân lập tại Việt Nam

8. Tổng vốn của dự án: 162.810 USD gồm :

a) **Vốn viện trợ PCPNN không hoàn lại:** 162.810 USD được phân bổ như sau:

- 02 năm đầu: 86.178 USD

- 03 năm tiếp theo: 76.632 USD

b) **Vốn đối ứng:** Không

- Đóng góp hiện vật: Phòng thí nghiệm và cơ sở kiểm nghiệm vắc xin.

Điều 2: Giao cho công ty thuốc Thú y Trung ương (NAVETCO) chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan, nhà tài trợ tổ chức thực hiện dự án có hiệu quả theo quy định tại Điều 1 của Quyết định này, nội dung của văn kiện dự án, Hợp đồng đã được ký kết, tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước và của Bộ về việc tiếp nhận, quản lý và sử dụng nguồn viện trợ phi chính phủ nước ngoài, đồng thời quản lý thông tin theo đúng pháp luật. NAVETCO có trách nhiệm quản lý tài chính, lập báo cáo quyết toán năm và quyết toán dự án hoàn thành gửi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để thẩm tra theo quy định hiện hành.

Điều 3: Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng các Vụ; Hợp tác quốc tế, Tài chính, Khoa học công nghệ và Môi trường; Cục trưởng các Cục: Thú Y, Chăn nuôi và thú trường các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: KH & ĐT, TC;
- PACCOM (105A Quan Thánh);
- Lưu VT-HTQT (TH-NTNM 15).



HỒN BẮC BÔNG